

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ H
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2021/HS-ST

Ngày: 24-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H, TỈNH T**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Ly.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Dũng;

2. Ông Bùi Dân An.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Lan – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh T.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh T tham gia phiên tòa:
Ông Phan Thanh Nhã - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Quốc T, sinh năm 1985, tại T; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Nhà số 14, tổ 5, ấp L, xã L, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thành L, và bà Trần Thị B. Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 13-01-2021, tạm giam ngày 19-01-2021 đến nay. Có mặt phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: chị Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1982, (vắng mặt).

Địa chỉ: số nhà 1520, Tổ 9, ấp LH 2, xã LC, huyện B, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc T là đối Tượng sử dụng ma túy. Vào chiều ngày 12-01-2021, T điều khiển xe mô tô biển số 70H6-2616 đến nhà người bạn tên “V” (không rõ họ tên, địa chỉ) tại khu vực ấp B, xã LT, thị xã H, tỉnh T để chơi và sử dụng ma túy của “V”. Đến khoảng 10 giờ ngày 13-01-2021, T nói đi về nhà nên “V” đưa có 01 bịch ma túy để trong vỏ bao thuốc lá hiệu Hero và 01 cái nỏ (dụng cụ sử dụng ma túy) để T mang về nhà sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 40 phút cùng ngày, T giấu ma túy trong túi quần phía trước bên phải rồi điều khiển xe mô tô biển số 70H6-2616 đi trên Quốc lộ 22B, đoạn thuộc khu phố H, phường HT, thị xã H thì bị lực lượng Công an thị xã H bắt quả tang, thu giữ 01 bịch nylon, màu trắng, loại bóp dính miệng, bên trong chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong, kí hiệu M.

Quá trình điều tra, Nguyễn Quốc T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

* Tại Kết luận giám định số 63/KL-KTHS ngày 14/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch nylon, màu trắng loại bóp dính miệng (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,4510 gam.

Qua xác minh, Nguyễn Quốc T không có tài sản nên không kê biên.

Đối với người tên V bán ma túy cho T hiện chưa xác định được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKSHT ngày 14-4-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh T đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- *Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố trong tranh luận:* Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh và điều luật đối với bị cáo Nguyễn Quốc T đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T mức án từ 01 năm đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- *Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được ra tù làm người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã H, tỉnh T, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 13-01-2021, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh T phối hợp với Công an thị xã H tiến hành kiểm tra bắt quả tang và thu giữ của Bị cáo T 01 (một) bịch nylon loại bóp dính miệng bên trong là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4510 gam. Hành vi của bị cáo đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn và các tội phạm về ma túy, gây ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con người, hủy hoại sức khỏe, giảm khả năng lao động, tăng nguy cơ lây nhiễm các căn bệnh HIV-AIDS và là một trong những nguyên nhân gây ra tội phạm khác; nên cần phải có hình phạt Tòng xứng đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 gói niêm phong ghi vụ số 63/KL-KTHS có chữ ký dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T là chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy, 01 ống thủy tinh màu trắng có một đầu hình tròn, chưa qua sử dụng, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu “Hero” đã qua sử dụng, 01 đoạn băng keo màu đen đã qua sử dụng là dụng cụ để bị cáo sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với một xe mô tô biển số 70H6-2616, nhãn hiệu Fashion loại Wave, màu đỏ, số khung FD110*3800644*, số máy 1P52FMH*10000644*, đã qua sử dụng, không có giấy tờ xe, qua điều tra xác định được đây là xe của chị Nguyễn Ngọc T là chị ruột của bị cáo T, chị Thanh cho bị cáo mượn xe nhưng không biết bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội do đó cần trả chiếc xe này lại cho chị Thanh.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 01 (một) năm tù, thời hạn thi hành hình phạt tù được tính từ ngày 13-01-2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi vụ số 63/KL-KTHS có chữ ký dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T, 01 ống thủy tinh màu trắng có một đầu hình tròn, chưa qua sử dụng, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu “Hero” đã qua sử dụng, 01 đoạn băng keo màu đen đã qua sử dụng.

Trả cho chị Nguyễn Ngọc T một xe mô tô biển số 70H6-2616, nhãn hiệu Fashion loại Wave, màu đỏ, số khung FD110*3800644*, số máy 1P52FMH*10000644*, đã qua sử dụng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu 200.000 đồng.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh T trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- Sở T pháp tỉnh T;
- VKSND thị xã H;
- CCTHADS thị xã H;
- Công an thị xã H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Cẩm Ly